

Lịch thu gom rác năm Reiwa 7(2025)

ベトナム語

Phòng môi trường, thành phố Okaya Số điện thoại: 23-4811 Số nội bộ: 1447, 1448 FAX: 22-7281

	Rác chấy được										Rác chôn lấp			Vỏ lon nhôm-thép Đồ kim loại		Chai thủy tinh Vỏ chai rỗng		Đèn huỳnh quang,bóng đèn		Giấy cũ Đồ vải cũ			Rác nhựa tái chế					Rác thải tươi sống					Chai nhựa			Ngày thu gom rác tái chế							
Thứ											Hàng tháng	Thứ sáu của tuần thứ hai		Thứ	Hàng tháng	Thứ sáu của tuần thứ hai- thứ tư		Thứ	Hàng tháng	Thứ sáu của tuần thứ nhất-thứ ba		Thứ	Hàng tháng	Thứ năm của tuần thứ nhất-thứ ba		Hàng tuần	Hàng tuần	Thứ ba			Thứ	Hàng tuần	Thứ tư			Thứ	Hàng tháng	Thứ bảy của tuần thứ hai		Thứ	Tháng lẻ	Ngày chủ nhật cuối cùng của tháng	
Tháng tư	2	5	9	12	16	19	23	26	30		11		11		25		4		18		4		3		17		1	8	15	22	29		2	9	16	23	30		12		-		
Tháng năm	3	6	10	13	17	20	24	27	31		9		9		23		2		16		2		1		15		6	13	20	27		7	14	21	28		10		25				
Tháng sáu	4	8	11	15	18	22	25	29			13		13		27		6		20		6		5		19		3	10	17	24		4	11	18	25		14		-				
Tháng bảy	2	5	9	12	16	19	23	26	30		11		11		25		4		18		4		3		17		1	8	15	22	29		2	9	16	23	30		12		27		
Tháng tám	2	6	9	13		20	23	27	30		8		8		22		1				1		7		21		5	12	19	26		6	13	20	27		9		-				
Tháng chín	3	6	10	13	17	20	24	27			12		12		26		5		19		5		4		18		2	9	16	23	30		3	10	17	24		13		28			
Tháng mười	1	4	8	11	15	18	22	25	29		10		10		24		3		17		3		2		16		7	14	21	28		1	8	15	22	29		11		-			
Tháng mười một	1	5	8	12	15	19	22	26	29		14		14		28		7		21		7		6		20		4	11	18	25		5	12	19	26		8		30				
Tháng mười hai	3	6	10	13	17	20	24	27			12		12		26		5		19		5		4		18		2	9	16	23		3	10	17	24		13		-				
Tháng một	7	10	14	17	21	24	28	31			9		9		23				16					15		6	13	20	27		7	14	21	28		10		25					
Tháng hai	4	7	11	14	18	21	25	28			13		13		27		6		20		6		5		19		3	10	17	24		4	11	18	25		14		-				
Tháng ba	4	7	10	13	17	20	24	27	31		13		13		27		6		20		6		5		19		3	10	17	24	31		4	11	18	25		14		29			